TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 83/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/11/2019
V/v: Xác định cha cho con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Phạm Thị Thu Huyền.***
Các Hội thẩm nhân dân: ***Bà Nguyễn Thị Mai.***
Ông Dương Xuân Đính.
Thư ký phiên tòa: ***Ông Nguyễn Đăng Hùng –***
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội.
Đại diện VKSND huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ***Bà Cao Thị Hồng –*** *Kiểm sát viên.*

Ngày 29/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 467/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/9/2019 về tranh chấp "xác định cha cho con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/11/2019. Giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** ***Chị Bùi Thị Th*** – Sinh năm 1992.
Nghề nghiệp: Giáo viên mầm non.
HKTT và nơi ở: Thôn T, xã D, huyện Đ, Thành phố H.
Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị đơn:** ***Anh Nguyễn Văn L*** – Sinh năm 1993.
Nghề nghiệp: Tự do.
HKTT và nơi ở: Thôn T, xã D, huyện Đ, Thành phố H.
Có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:
Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm 1988.
HKTT và nơi ở: Thôn M, xã C, huyện Đ, Thành phố H.
Xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 03/9/2019, nguyên đơn - chị Bùi Thị Thúy trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Văn T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 211 ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Văn T. Về con chung, anh chị có 02 con chung là Nguyễn Quốc T và Nguyễn Tường A. Cháu Nguyễn Tường A được Tòa giao cho chị trực trông nom chăm sóc giáo dục. Ngay sau khi Quyết định thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật chị có quen anh Nguyễn Văn L và có thai ngay sau đó. Hiện nay chị và anh L đã đăng ký kết hôn tại UBND xã D và có 01 con chung là cháu Nguyễn Phúc H. Hiện tại con chung của chị và anh Nguyễn Văn L là cháu Nguyễn Phúc H chưa làm được giấy khai sinh, anh chị đã đi làm giám định ADN và đã xác định cháu H là con đẻ anh L. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết xác nhận cha cho con của anh chị.

Ngoài các vấn đề trên, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

**** Bị đơn - Anh Nguyễn Văn L trình bày***:

Anh đã đăng ký kết hôn với chị Bùi Thị Th ngày 05/6/2018 tại UBND xã D. Trước đó anh với chị Th đã sinh được 01 con chung là cháu Nguyễn Phúc H - sinh ngày 10/4/2018. Tuy nhiên do trước đó chị Th đã ly hôn với chồng cũ là anh Nguyễn Văn T, do đó theo qui định cháu H được xác định là con đẻ của anh T, nhưng thực tế cháu H là con đẻ của anh. Anh và chị Th đã đưa cháu H đi giám định ADN tại Công ty Cổ phần phân tích di truyền, kết quả xét nghiệm cho thấy anh và cháu H là cùng huyết thống.

Nay chị Th yêu cầu xác định cha cho con, cụ thể là xác nhận cháu Nguyễn Phúc H là con đẻ của anh thì anh đồng ý và đề nghị Tòa án tuyên bố cháu Nguyễn Phúc H là con đẻ của anh.

** **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Nguyễn Văn T trình bày:***

Anh và chị Bùi Thị Th đã ly hôn theo Quyết định thuận tình ly hôn số 211 ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Về con chung anh và chị Th có hai con chung là cháu Nguyễn Quốc T sinh ngày 26/3/2012 và cháu Nguyễn Tường A sinh ngày 14/12/2013. Sau khi ly hôn anh là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, chị Thúy nuôi dưỡng cháu A.

Tuy nhiên đến ngày 10/4/2018 chị Th sinh cháu Nguyễn Phúc H. Theo qui định của pháp luật xác định cháu H là con chung của anh và chị Th, nhưng trên thực tế anh cũng không biết được chính xác. Nay chị Th khởi kiện đề nghị Tòa án xác nhận cha cho con đối với cháu H, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

Vì điều kiện công việc nên anh không thể trực tiếp đến Tòa án làm việc được, anh đề nghị xin vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng của Tòa án.

**** Tại phiên tòa:***

+ Chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, chị đề nghị Tòa án xác định cha đẻ cho cháu Nguyễn Phúc H là anh Nguyễn Văn L.

+ Anh L cũng vẫn giữ nguyên quan điểm, anh công nhận anh là cha đẻ cháu Nguyễn Phúc H và đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ cháu Nguyễn Phúc H.

+ Anh T xin vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo qui định của pháp luật.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện đông Anh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án: Đã chấp hành theo đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến giải quyết nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 211/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Căn cứ vào Kết luận giám định AND số HT168.19/PY-XN ngày 15/11/2019 của Viện pháp y Quân đội. Căn cứ vào đơn yêu cầu của các đương sự. Xác định cháu Nguyễn Phúc H là con đẻ của anh Nguyễn Văn L và chị Bùi Thị Th. Do vậy đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Th.

Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn T đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số 211/2017/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội. Tại phần thỏa thuận của các đương sự về con chung: Anh T, chị Th có 02 con chung là Nguyễn Quốc T - sinh ngày 26/3/2012 và Nguyễn Tường A - sinh ngày 14/12/2013. Giao anh T trực tiếp trong nom chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung là Nguyễn Quốc T, giao chị Th trực tiếp trong nom chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung là Nguyễn Tường A cho đến khi các con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

[2] Ngày 10/4/2018 chị Th sinh cháu Nguyễn Phúc H. Ngày 05/6/2018 chị Th và anh Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn tại UBND xã D. Ngày 24/8/2019 chị Th và anh L đã nhận được Phiếu kết quả phân tích ADN giữa anh Nguyễn Văn L và cháu Nguyễn Phúc H kết quả anh L và cháu H có quan hệ huyết thống cha - con. Ngày 27/8/2019 chị Th đã nộp đơn khởi kiện đến Tòa án đề nghị Tòa án xác định cha cho con, xác định cháu Nguyễn Phúc H là con đẻ anh Nguyễn Văn L.

[3] Quá trình giải quyết anh Nguyễn Văn T cũng xác nhận khi anh và chị Th ly hôn anh chị chỉ có 02 con chung là cháu Nguyễn Quốc T và cháu Nguyễn Tường A. Tuy nhiên ngày 10/4/2018 chị Th sinh cháu Nguyễn Phúc H, theo qui định vẫn xác định cháu H là con chung của anh và chị Th. Anh đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

[4] Căn cứ theo Kết luận giám định ADN số HT168.19/PY-XN ngày 15/11/2019 của Viện pháp y Quân Đội đã kết luận anh Nguyễn Văn L là cha đẻ của cháu Nguyễn Phúc H. Do vậy việc chị Th khởi kiện yêu cầu xác định anh Nguyễn Văn L là cha đẻ của cháu Nguyễn Phúc H là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xác định anh Nguyễn Văn L là cha đẻ cháu Nguyễn Phúc H.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 88; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ khoản 4 Điều 28; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 2080 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điểm 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết).

Xử:

- Chấp nhận đơn khởi kiện về việc yêu cầu xác định cha cho con của chị Bùi Thị Th.

- Xác định anh Nguyễn Văn L là cha đẻ của cháu Nguyễn Phúc H.

- Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008865 ngày 03/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội. Xác nhận chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

- Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Th, anh L, vắng mặt T.

Chị Th, anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Huyền

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND H. Đông Anh;
- THA H. Đông Anh;
- Lưu hồ sơ.